

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 21-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô
2. Ông Huỳnh Sơn Tây

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Huy H, sinh năm 1992; tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành Q, sinh năm 1966 và bà Diệp Bích V, sinh năm 1970; có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1992 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 25/9/2018, sau đó tạm giữ, tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Võ Anh T (có đơn xin vắng mặt);
2. Ông Lê Xuân T (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Huy H là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/9/2018 Lê Huy H điều khiển xe mô tô biển số 61T1-8395 đi từ phòng trọ C30 thuộc khu nhà trọ An Đức, ấp 1, xã Hội

Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến khu vực gần ngã tư T, thuộc xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp một người đàn ông đã từng bán ma túy cho H để mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H đến khu vực gần ngã tư T gặp người đàn ông đang đứng bên lề đường, H lấy 500.000 đồng đưa cho người đàn ông này và nhận lại 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng, H đặt bịch nylon này vào túi quần bên trái phía trước và điều khiển xe trở về xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày H chạy xe vào đường bê tông hướng đi vào Công ty G thuộc ấp 1, xã H rồi dừng xe bên lề đường gọi điện thoại cho bạn rủ đi uống nước. Lúc này lực lượng Công an xã H đang đi tuần phát hiện H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu H xuất trình giấy tờ và lấy hết đồ vật trong người ra để kiểm tra. Thực hiện theo yêu cầu của Công an, H lấy từ trong túi quần phía trước bên trái ra 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng giao nộp cho Công an và khai nhận chất bột màu trắng là ma túy heroin H vừa mua được ở khu vực xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 500.000 đồng. Lực lượng Công an xã H tiến hành niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ ban đầu bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 585/MT-PC54 ngày 27/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3708 gam, loại Heroine.

Đối với xe mô tô Lê Huy H sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, có gắn biển số 61T1-8395, kiểu dáng Wave Alpha, màu xanh, số máy VPDHA152FMH30002935, số khung VPDBCH023PD002935, qua điều tra xác minh đã xác định xe không rõ nguồn gốc và không có giấy tờ hợp pháp.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Lê Huy H chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Cáo trạng số 11/CT-VKS.TU ngày 02/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T quyết định truy tố Lê Huy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng số 11/CT-VKS.TU ngày 02/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội bị cáo là Lê Văn B là người có công với cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Huy H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, tịch thu sung quỹ Nhà nước xe mô tô biển số 61T1-8395 kiểu dáng Wave Alpha, màu xanh, số máy VPDHA152FMH30002935, số khung VPDBCH023PD002935.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về chăm sóc gia đình, vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Lê Huy H, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T sẽ tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Huy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/9/2018, tại khu vực xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Huy H bị cơ quan công an bắt quả tang có hành vi tàng trữ trong người 0,3708 gam ma túy loại heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo Lê Huy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải; ông nội bị cáo tên Lê Văn B là người có công với cách mạng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có con nhỏ sinh năm 2018. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s

khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ý thức được tác hại của ma túy đối với xã hội và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của bản thân nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện bất chấp hậu quả. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm hình sự khác. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân có ích. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có một hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy 0,3014g ma túy heroine là khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định được niêm phong trong bì thư.

- Đối với xe mô tô biển số 61T1-8395, kiểu dáng Wave Alpha, màu xanh, số máy VPDHA152FMH30002935, số khung VPDBCH023PD002935 được bị cáo Lê Huy H sử dụng làm phương tiện mua ma túy, không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ hợp pháp nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T về hình phạt đối với bị cáo và biện pháp xử lý vật chứng là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Huy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Huy H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,3014g ma túy heroine còn lại sau giám định (trong bì thư đã niêm phong).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Xe mô tô biển số 61T1-8395, kiểu dáng Wave Alpha, màu xanh, số máy VPDHA152FMH30002935, số khung VPDBCH023PD002935.

(Thẻ thiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2019).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Huy H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- VKSND thị xã T; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã T; (1)
- Cơ quan THAHS Công an thị xã T; (2)
- Chi cục THADS thị xã T; (1)
- Lưu: VT, HS. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh Nga